

Bản án số: 79/2023/HS-ST
Ngày 31 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG N
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Q

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị H, chức vụ: giáo viên nghỉ hưu;

2. Bà Mai Tường Vi, chức vụ: giáo viên nghỉ hưu;

Thư ký tòa án ghi B bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Th – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích H và Bà Phạm Bích H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 15/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/02/1985, tại Hện Sông M, tỉnh Sơn L; nơi đăng ký thường trú: tổ dân phố 1, thị trấn Sông M, Hện Sông M, tỉnh Sơn L; chỗ ở hiện nay: tổ 7, khu Diêm Thủy, phường Cẩm B, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: Lo động tự do; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Quang và bà Luyện Thị Đ; vợ: Lò Thị Nhân (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2003, Tòa án nhân dân Hện Sông M, tỉnh Sơn L xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành án xong; năm 2007 bị UBND thị trấn Sông M, Hện Sông M quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh cai nghiện 12 tháng, đã chấp hành xong; năm 2008, bị Tòa án nhân dân Hện Sông M, tỉnh Sơn L xử phạt 30 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lò Văn Đ, tên gọi khác: không; sinh ngày 12/8/1998, tại Hện Điện B Đng, tỉnh Điện B; nơi đăng ký thường trú: bản Na Lnh, xã Na Son, Hện Điện B Đng, tỉnh Điện B; nơi ở hiện tại: tổ 4, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: Lo động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Tiết và bà Quàng Thị Thiêm; vợ con: chưa; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Cẩm P, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lò Quang H, tên gọi khác: không; sinh ngày 02/5/2006, tại Hện Điện B Đng, tỉnh Điện B (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 7 tháng 18 ngày); nơi đăng ký thường trú: bản Huổi Tao A, xã Pu Nhi, Hện Điện B

Đng, tỉnh Điện B; nơi ở hiện tại: tổ 4, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: Lo động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Xâm và bà Quàng Thị Ch; vợ con: chưa; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 20/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N, có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Quang H: anh Lò Văn Xâm (bố đẻ của bị cáo H), sinh năm 1985; nơi đăng ký thường trú tại: bản Huổi Tao A, xã Pu Nhi, Hện Điện B Đng, tỉnh Điện B, vắng mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo Lò Quang H: chị Quàng Thị Ch (mẹ đẻ của bị cáo H), sinh năm 1987; nơi đăng ký thường trú: bản Huổi Tao A, xã Pu Nhi, Hện Điện B Đng, tỉnh Điện B; nơi ở hiện nay: tổ 6, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến*: ông Vũ Thanh B và ông Trần Văn Chắc, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 19/12/2022, tại tổ 57, khu Hải Sơn 1, phường Cẩm Đng, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N, Công an phường Cẩm Đng kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm P bắt quả tang Vũ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng loại Heroine có trọng lượng 0,225 gam, mục đích để sử dụng. T khai nhận: vào khoảng 17 giờ ngày 19/12/2022 tại khu vực ngã ba đường tránh Cửa Ông, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm P đã mua số ma túy này của một người đàn ông tên Long (không rõ Li lịch, địa chỉ) với giá 600.000 đồng mục đích để sử dụng. Ngoài ra T còn khai, vào khoảng 11 giờ ngày 14/12/2022, T gọi điện thoại cho Lò Văn Đ thỏa thuận mua 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng, thỏa thuận giao nhận ma túy tại khu vực chợ đêm Bến Do, thuộc phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm P. Tại nơi hẹn, Đ đến cùng với Lò Văn H, T đưa cho H 200.000 đồng và được nhận 02 gói ma túy Heroine, T mang về sử dụng hết.

Căn cứ lời khai của Vũ Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn Đ, thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen, lắp sim số 0378.999.448; thu tại người Đ 05 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M3-M7), Đ khai đã góp tiền cùng bạn là Lò Quang H ở cùng phòng trọ mua ma túy về bán kiếm lời.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét chỗ ở đối với Lò Quang H, thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 15 gói giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M8-M22), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P còn thu mẫu nước tiểu của Vũ Văn T, Lò Văn Đ và Lò Quang H gửi giám định.

- Tại bản kết luận giám định số 2083/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N, kết luận: 02 (hai) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn T (ký hiệu M1, M2) là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,225 gam (không phẩy hai hai lăm gam); 20 (hai mươi) gói giấy màu trắng có dòng kẻ thu giữ của Lò Văn Đ và Lò Quang H (ký hiệu từ M3 đến M22) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, có tổng khối lượng 0,614 gam (không phẩy sáu một bốn gam).

- Tại bản kết luận giám định số 2084/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N, kết luận: tìm thấy Morphine là sản phẩm cHên hóa của chất ma túy Heroine (Diacetylmorphine) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Vũ Văn T, Lò Văn Đ và Lò Quang H gửi giám định.

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKSCP ngày 13/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N đã truy tố: bị cáo Vũ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lò Văn Đ, Lò Quang H, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau: bị cáo sử dụng ma túy loại Heroine từ năm 2007, từ khoảng tháng 8/2022 bị cáo đến thành phố Cẩm P làm việc và ở trọ tại phường Cẩm B, vào khoảng 11 giờ ngày 14/12/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy bị cáo gọi điện thoại cho Lò Văn Đ để hỏi mua 02 gói ma túy Heroine, Đ báo giá 200.000 đồng và hẹn đến khu vực cổng chợ đêm bên Do thuộc phường Cẩm Thủy để giao dịch, bị cáo đi đến nơi hẹn thì Đ đi bộ cùng với Lò Quang H đến, bị cáo đưa cho H 200.000 đồng và nhận lại từ H 02 gói ma túy loại Heroine, sau đó bị cáo mang về phòng trọ và sử dụng hết. Đến khoảng 17 giờ ngày 19/12/2022 bị cáo đi xe ôm đến khu vực đường tránh phường Cửa Ông để tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây bị cáo bảo xe ôm dừng lại bị cáo đi bộ vào một ngõ gần đó mua của người đàn ông tên Long (không rõ Li lịch địa chỉ) 02 gói ma túy loại Heroine với giá 600.000 đồng, bị cáo đi ra chỗ người xe ôm rồi bảo chở về khu nhà trọ phường Cẩm B, khi xe đi đến khu vực cây xăng thuộc tổ 57, khu Hải Sơn 1, phường Cẩm Đng, thành phố Cẩm P thì người xe ôm dừng lại để vào đồ xăng, bị cáo đứng ngoài để chờ thì ngay lúc đó lực lượng Công an đến kiểm tra, thu giữ trên tay Pi của bị cáo 02 gói giấy bên trong có ma túy bị cáo vừa mua chưa kịp sử dụng. Bị cáo thừa nhận đã có nhân thân xấu đúng như phần lý lịch đã nêu, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Đ và Lò Quang H đều khai nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau: cả hai bị cáo đều sử dụng ma túy Heroine, do thấy việc bán ma túy có lợi nhuận cao nên bị cáo H đã bàn bị cáo Đ góp chung tiền để mua ma túy rồi bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Cả hai bị cáo biết đến chị Thắm (không biết lý lịch địa chỉ cụ thể) có bán ma túy Heroine nên vào ngày 12/12/2022 bị cáo Đ đã liên lạc và mua ma túy Heroine tại

khu vực công nhà máy xi măng phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm P của người phụ nữ này 4.000.000 đồng (mỗi bị cáo góp 2.000.000 đồng) được 55 gói ma túy nhỏ, các bị cáo cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long để ở đầu giường ngủ phòng trọ rồi chia ra cầm theo người mang đi bán ma túy cho nhiều người không quen biết để kiếm lời. Các bị cáo thừa nhận vào khoảng 11 giờ ngày 14/12/2022, bị cáo Đ nhận được điện thoại của bị cáo T gọi hỏi mua ma túy, bị cáo Đ thỏa thuận bán với giá 200.000 đồng, hai bên thỏa thuận giao nhận ma túy tại chợ đêm bên Do thuộc phường Cẩm Trung để giao dịch, tại điểm hẹn bị cáo T đã đưa cho bị cáo H 200.000 đồng rồi bị cáo H đưa cho T 02 gói ma túy Heroine, số tiền 200.000 đồng cả hai bị cáo cùng ăn tiêu hết. Đến ngày 19/12/2022 bị cáo Đ cầm theo 05 gói ma túy ra ngoài còn 15 gói ma túy vẫn để ở phòng trọ để bị cáo H quản lý thì sau đó các bị cáo bị Công an bắt giữ khẩn cấp và thu giữ các vật chứng đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố hai bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, không oan. Cả hai bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, do kinh tế khó khăn nên mới đi vào con đường phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

Chị Quàng Thị Ch là người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Quang H có mặt tại phiên tòa có quan điểm: việc truy tố và xét xử đối với bị cáo H là đúng, tuy nhiên bị cáo phạm tội ở lứa tuổi chưa thành niên, nhận thức hạn chế, thiếu sự quan tâm của bố mẹ (chị đã ly hôn với anh Lò Văn Xâm), hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, xử bị cáo H với mức án thấp nhất để bị cáo được yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Ông Vũ Thanh B và ông Trần Văn Chắc là người chứng kiến trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: các ông chứng kiến công an kiểm tra bắt giữ Vũ Văn T, thu giữ 02 (hai) gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, T khai nhận đó là ma túy loại Heroine, Công an không thu giữ gì khác và đã tiến hành lập B bản, niêm phong số ma túy Heroine thu giữ của T theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: bị cáo Vũ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lò Văn Đ và Lò Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:
- + Xử phạt Vũ Văn T từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/12/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- + Xử phạt Lò Văn Đ từ 27 (hai bảy) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 19/12/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 6 Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Quang H:

+ Xử phạt Lò Quang H từ 20 (hai mươi) tháng tù đến 22 (hai hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 20/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Buộc bị cáo Đ, H mỗi bị cáo Pi nộp lại số tiền 100.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu đen thu giữ của bị cáo Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng thu giữ của bị cáo H.

Tại phiên tranh luận: - Các bị cáo **Vũ Văn T, Lò Văn Đ** không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P và không tranh luận với nhau.

- Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo Lò Quang H có quan điểm: việc truy tố và xét xử đối với bị cáo H là đúng, tuy nhiên bị cáo phạm tội ở lứa tuổi chưa thành niên, nhận thức hạn chế, thiếu sự quan T giáo dục của bố, mẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, xử bị cáo H với mức án thấp nhất.

Các bị cáo đều thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo cải tạo tốt, thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo H đều không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

2.1. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn T:

Tại phiên tòa Vũ Văn T khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: B bản bắt người phạm tội quả tang lập hồ 18h10 phút này 19/12/2022; B bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N; phù hợp với lời khai của các bị cáo Đ, H, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Vũ Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,225 gam ma túy loại Heroine vào ngày 19/12/2022 nhằm mục

đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

2.2. Đối với hành vi phạm tội của các bị cáo Đ, H:

Tại phiên tòa cả hai bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của nhau. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bởi: lời khai của bị cáo Vũ Văn T khẳng định khoảng 11 giờ ngày 14/12/2022 tại khu vực chợ đêm bến Do, phường Cẩm Thủy có mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng của bị cáo Đ, H về sử dụng; 02 B bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp do Công an thành phố Cẩm P lập vào hồi 22 giờ 15 phút, ngày 19/12/2022 và hồi 00 giờ 30 phút ngày 20/12/2022; B bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; các B bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Bản ảnh nhận dạng và bản ảnh hiện trường; B bản lấy mẫu nước tiểu của các bị cáo; các bản 2083/KL-KTHS ngày 28/12/2022 và 2084/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N; các B bản kiểm tra điện thoại cùng với các tài liệu khác cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ ngày 14/12/2022 tại khu vực chợ đêm bến Do, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm P các bị cáo Lò Văn Đ và Lò Quang H có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng cho Vũ Văn T để sử dụng, ngoài ra cả hai bị cáo còn tàng trữ trái phép 0,614 gam ma túy loại Heroine mang theo người và tại nhà trọ thuộc tổ 4, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm P nhằm mục đích để bán kiếm lời, thì bị Công an phát hiện bắt giữ, thu 0,614 gam ma túy loại Heroine và các vật chứng khác như nội dung vụ án đã nêu. Hành vi phạm tội của các bị cáo Đ và H đã phạm vào tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**, tội phạm và hình phạt được quy định tại **khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự**.

2.3. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N truy tố đối với các bị cáo Vũ Văn T, Lò Văn Đ, Lò Quang H là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P đối với các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Văn T, Lò Văn Đ, Lò Quang H là **ng nghiêm trọng, đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng buôn bán ma túy lớn hoạt động, gây mất trật tự an N xã hội tại địa phương. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội vì nó hủy hoại sinh trí lực của người sử dụng ma túy và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Trong vụ án này, các bị cáo đều biết sự nghiêm cấm của pháp luật đối với các chất ma túy và nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém, thiếu ý thức rèn luyện bản thân, lười Lo động hám lời nên đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hành vi phạm tội bị phát hiện là ngoài ý muốn của các bị cáo nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.**

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: bị cáo Vũ Văn T phạm tội độc lập, không có sự bàn bạc với các bị cáo còn lại. Các bị cáo Lò Văn Đ, Lò Quang H có hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo đều thông nhất bàn bạc với nhau về việc mỗi bị cáo góp 2.000.000 đồng để mua ma túy của người phụ nữ không quen biết rồi cùng nhau mang đi bán kiếm lời lấy tiền ăn tiêu nên cả hai bị cáo đều có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo T có nhân thân xấu đã nhiều lần phạm tội bị đưa ra xét xử (đã được xóa án tích) và đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không từ bỏ được con đường sử dụng ma túy, chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân, tuy nhiên, bị cáo T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các bị cáo Lò Văn Đ, Lò Quang H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo ngoài ra bị cáo H đến ngày thực hiện hành vi phạm tội mới được 16 tuổi 7 tháng 18 ngày - là người chưa thành niên, nên khi xem xét quyết định hình phạt cần cân nhắc, áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự quy định về đường lối xét xử đối với người chưa thành niên phạm tội, xử phạt bị cáo H ở mức nhẹ hơn so với mức áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội tương tự.

Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt các bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét có cân nhắc đề nghị của người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo H và thấy đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo T, Đ đều nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, bị cáo H phạm tội khi chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm P đã thu giữ của các bị cáo số vật chứng, cụ thể:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá và số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của bị cáo Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng thu giữ của bị cáo H do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng các bị cáo Đ, H thu được từ việc bán ma túy, cả hai bị cáo khai đã ăn tiêu hết, đây là tiền thu được từ hành vi vi phạm pháp luật nên cần truy thu của mỗi bị cáo 100.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Các vấn đề khác: đối tượng bán ma túy cho Vũ Văn T, theo T khai tên Long và người phụ nữ tên Thẩm bán ma túy cho Đ và H, các bị cáo đều không rõ Li lịch địa chỉ nên không có cơ sở làm rõ.

[11] Về án phí: Các bị cáo đều Pi chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo H có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 19/12/2022;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo **Lò Văn Đ** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**".

Xử phạt bị cáo **Lò Văn Đ** 27 (hai bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt giữ 19/12/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 6 Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo **Lò Quang H** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**".

Xử phạt bị cáo **Lò Quang H** 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt giữ 20/12/2022.

Căn cứ: điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 2083/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N; còn nguyên dấu niêm phong, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, vỏ màu đen kèm 01 sim (không xác định số sim) trên sim có 4 dãy số: 8984, 04800, 03355, 80153 thu giữ của bị cáo Lò Văn Đ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu hồng kèm 01 sim (không xác định số sim) trên sim có 4 dãy số: 8984, 04800, 09049, 05521 thu giữ của bị cáo Lò Quang H.

Buộc bị cáo Lò Văn Đ, Lò Quang H mỗi bị cáo Pi nộp lại số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Tình trạng vật chứng thể hiện tại B bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 123/BB-THA ngày 23/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Vũ Văn T, Lò Văn Đ, Lò Quang H mỗi bị cáo Pi nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt: các bị cáo, chị Quảng Thị Ch là người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa của bị cáo H; vắng mặt anh Lò Văn Xâm là người đại diện hợp pháp của bị cáo H. Báo cho biết, người có mặt được quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng N;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Cẩm P;
- CQ CSĐT Công an TP Cẩm P;
- CQ THAHS Công an TP Cẩm P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N;
- Chi cục THADS TP Cẩm P;
- Các bị cáo, người đại diện hợp pháp và bào chữa của bị cáo H;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Nguyễn Thị Quynh

